TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH TỈNH BÌNH ĐỊNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2017/QĐST-HNGĐ	*Vân Canh, ngày 12 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 38/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2017, giữa:

**** Nguyên đơn:*** Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1985

Địa chỉ: 47/10 Trần Thị K, Phường B, Thị xã A, tỉnh Bình Định

**** Bị đơn:*** Chị Trần Thị Thu M, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1985, địa chỉ: 47/10 Trần Thị K, Phường B, Thị xã A, tỉnh Bình Định và chị Trần Thị Thu M, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Trung H và chị Trần Thị Thu M thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung:* Giao một con chung là cháu Nguyễn Trần Bình A, sinh ngày 12/5/2016 cho chị M (mẹ đẻ) trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H chấp nhận đóng góp tiền cấp dưỡng cho con 2.000.000đ/tháng kể từ ngày chấm dứt hôn nhân cho đến khi con chung tròn 18 tuổi;

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, một hoặc cả hai bên đương sự có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung; nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

- *Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ trả nợ:* Vợ chồng không có tài sản chung; không nợ cá nhân, tổ chức nào nên Tòa không xem xét giải quyết.

** Về án phí dân sự sơ thẩm:* Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh H phải nộp tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ và án phí tiền cấp dưỡng cho con là 150.000đ, tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 05386 ngày 28/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, như vậy, anh H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Huyện V;
- Tư pháp xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Vân Khánh